


Xem Biểu đồ tượng hình khi Xử lý Hóa chất!

	Tượng hình	Mỗi nguy hiểm điển hình hoặc mỗi nguy hiểm hóa chất	Các ví dụ điển hình về các biện pháp phòng ngừa
Nguy hiểm	 (Bom nổ)	Chất nổ: nguy cơ nổ lớn Chất nổ: nguy cơ cháy, nổ Nguy cơ nổ khi nóng lên	Không hút thuốc. Chỉ cất giữ trong bao bì gốc Tránh tiếp xúc với nhiệt độ cao, tia lửa và nguồn lửa. Trong trường hợp hỏa hoạn, hãy sơ tán. KHÔNG chữa cháy khi lửa lan đến chất nổ. Loại bỏ hóa chất, thùng đựng theo quy định của pháp luật.
	 (Ngọn lửa)	Khí hoặc sol khí dễ cháy Chất lỏng hoặc hơi rất dễ cháy Chất rắn dễ cháy Nguy cơ cháy khi nóng lên Nguy cơ tự bốc cháy khi tiếp xúc với không khí Phát ra khí dễ cháy khi tiếp xúc với nước	Tránh xa nguồn nhiệt, bề mặt nóng, tia lửa, ngọn lửa trần và các nguồn bất lửa khác. Không hút thuốc. Cất giữ ở khu vực thông gió tốt. Đề xuất bổ sung: NẾU TIẾP XÚC VỚI DA: Loại bỏ sạch các hạt khỏi da. Ngâm trong nước mát. - Rất khó khuyến nghị điều này vì đôi khi nên tránh nước.
	 (Ngọn lửa trên vòng tròn)	Nguy cơ cháy hoặc cháy lớn hơn Nguy cơ cháy nổ Nguy cơ cháy lớn hơn	Tránh xa nguồn nhiệt, bề mặt nóng, tia lửa, ngọn lửa trần và các nguồn bất lửa khác. Không hút thuốc. Đề xa các vật liệu dễ cháy. Bảo quản riêng biệt.
	 (Bình ga)	Khí dưới áp suất: nguy cơ nổ khi nóng lên Khí hóa lỏng lạnh: nguy cơ tê cóng hoặc bỏng băng	Tránh ánh sáng mặt trời. Cất giữ ở nơi thông gió tốt. Đeo găng tay cách nhiệt và mặt nạ bảo hộ hoặc kính bảo vệ mắt. Làm tan băng các bộ phận bị đóng băng bằng nước ấm. Không chà xát khu vực bị ảnh hưởng. Nhận tư vấn/chăm sóc y tế ngay lập tức.
	 (Ăn mòn)	Có thể ăn mòn kim loại Gây bỏng da nghiêm trọng và tổn thương mắt	Chỉ cất giữ trong bao bì gốc Tránh tiếp xúc với da và mắt. Rửa khu vực tiếp xúc ngay khi tiếp xúc Rửa sạch cơ thể và quần áo sau khi xử lý hóa chất. Mặc quần áo bảo hộ, đeo găng tay bảo hộ và kính bảo hộ.
Nguy hại cho sức khỏe	 (Đầu lâu xương chéo)	Độc cấp tính (gây tử vong hoặc độc hại) khi hít phải, nuốt phải hoặc khi tiếp xúc với da.	Không hít vào, cho vào miệng hoặc tiếp xúc với da. Nếu tiếp xúc, hãy yêu cầu sự trợ giúp y tế ngay lập tức. Chỉ sử dụng ngoài trời hoặc khu vực thông gió tốt. Đeo khẩu trang, mặc quần áo bảo hộ và găng tay bảo hộ. Khóa kho chứa.
	 (Nguy hại cho sức khỏe)	Nguy cơ rối loạn di truyền Nguy cơ ung thư Nguy cơ độc tính đối với sự sinh sản hoặc ảnh hưởng xấu đến bào thai người Nguy cơ gây dị ứng, hen suyễn hoặc khó thở khi hít phải Độc tính cơ quan đích cụ thể Độc cấp tính khi hít phải vào đường hô hấp (hít phải)	Không để trên da. Không hít vào. Đeo khẩu trang, găng tay bảo hộ và quần áo bảo hộ. Thông gió cho khu vực. Đi khám bác sĩ nếu thấy có bất thường hoặc có khả năng bị phơi nhiễm.
	 (Dấu chấm than)	Độc tính cấp tính. Có hại khi hít phải, nuốt phải hoặc khi tiếp xúc với da Chất kích ứng mạnh với da và mắt Nguy cơ gây dị ứng da Nguy cơ kích ứng cơ quan hô hấp, buồn ngủ hoặc chóng mặt	Tránh hít phải. Liên hệ với bác sĩ nếu bạn cảm thấy không khỏe. Sử dụng thiết bị bảo hộ cá nhân.
	 (Môi trường)	Cực kỳ độc hại đối với môi trường thủy sinh	Tránh thải ra môi trường. Loại bỏ hóa chất, thùng đựng theo quy định của pháp luật.

Ghi chú: Các biện pháp phòng ngừa được liệt kê là những đoạn trích điển hình.